

An Lộc : Địa Ngục Trần Gian Của Quân Dân Miền Nam Trong Năm 1972

Hồ Đình
TD1/TrD43/SD18BB
Kbc 4424

Riêng tặng các bạn hiện ở Hoa Kỳ, từng tham chiến trận An Lộc như Đại Úy Cao Khắc Tiệp (Thiết giáp SĐ9BB), Đại Úy Đỗ Minh Hứng (Liên Đoàn 5BDQ), Trung Úy Lê Ngọc Thạch (PB/SĐ9BB) và Thượng sĩ Nguyễn Huệ (Thiết Ky/SD21BB).

Bước sang những năm đầu của thế kỷ XX, lợi dụng sự ổn định tạm thời của Đông Dương, thực dân Pháp xúc tiến việc khai khẩn đất hoang tại Cao Mên và vùng Đông Nam Phần, để trồng cao su. Hai đại lý hành chánh được gấp rút thành lập tại Hớn Quản (1908) và Bà Rá (1920), nhằm mục đích đồn đốc và chỉ huy các công tác khai rừng và mở mang đường xá. Hai quốc lộ 13, 14 cũng như con đường xe lửa Sài Gòn-Lộc Ninh được hoàn thành, để vận chuyển cao su, của công ty Mimot, tại các đồn điền Krek, Chup, Prek, Kak, Chamcar An Đông..ở Kompong Cham, Snoul, Peanch Chang (Cao Mên), Phước Long, Bình Long, Bình Dương và Biên Hòa..về Sài Gòn, để xuất cảng.

Cũng từ đó, máu người Việt và đồng bào thiểu số Stieng, Biêl, Mnong..đổ hằng ngày trên vùng đất đỏ . Họ là phu đồn điền từ các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Phần, vì nghèo túng, mất mùa nên đành lìa bỏ quê cha đất tổ, lữ tre làng và mồ mã ông bà, để vào vùng ma thiêng nước độc, bán mình làm thân nô lệ suốt đời cho các công ty khai thác cao su của thực dân Pháp (Société Des Plantations Des Terres Rouges). Bên cạnh đó, còn có các phu làm đường 13,14, đường xe hỏa. Nhưng dù là ai chăng nữa, Việt hay Thượng, tất cả cùng chung một số phận, chịu sự hành hạ dã man của bọn cướp rằng Pháp và dân bản xứ. Ngày ngày tháng tháng, những nắm mồ hoang vô chủ, bất hạnh, cứ nối tiếp nhau, mọc theo chiều dài của con đường từ Bến Cát, Lai Khê, Chơn Thành..cho tới tận An Lộc, Lộc Ninh. Đời đã buồn rầu tận tuyệt, nên cảnh vật ở đây lúc nào cũng thấy cô đơn lạnh lẽo, nhất là màu đất đỏ, đã khiến đường 13 trở thành con đường máu hay tử lộ, ngay từ thời Pháp thuộc. Trong cuộc chiến Đông Dương lần thứ hai (1955-1975), do cộng sản quốc tế Hà Nội chủ xướng, con đường trên lại càng thêm ghê rợn, với những tội họa trùng hằng. Ở đâu, lúc nào mọi người cũng đều có thể bỏ mạng, vì các tai ương rất bất ngờ, do mìn bẫy, bom đạn, sự hành quyết và khủng bố của bộ đội Bắc Việt , nhằm vào mọi đối tượng thù nghịch, bất kể là dân-lính, Thượng hay Việt.

Nhưng đó cũng chỉ là chuyện nhỏ khi so sánh với mạng người lá rụng, mà Việt Cộng đã tàn sát dã man, thường dân vô tội, khi tìm đường lánh nạn chiến tranh, từ Lộc Ninh về An Lộc và sau đó lại bỏ chốn địa ngục trần gian, chạy về Xa Cam, Xa Cát, Xa Trạch, Tân Khai, Tàu Ô, Chơn Thành, Lai Khê. Sự tàn ác hung tợn có một không hai của bộ đội Bắc Việt, đã khiến cho những kẻ luôn toác mồm tự xưng là quân giải phóng, đời đời kiếp bị bia miệng, chữ nghĩa trong dòng sử Việt, cũng như dư luận thế giới văn minh , nguyên rủa khinh miệt, vì hành động mất nhân tính không xứng đáng làm người.



Ngoài ra, sự đứng vững của thị xã nhỏ bé An lộc, dù chỉ còn là đóng gạch vụn, sau 68 ngày bị 4 sư đoàn chính qui cộng sản vây hãm, tấn công biển người, chiến xa, đại pháo, hỏa tiễn có lúc lên tới 8000 trái/1 ngày. Sự kiện trên, đã khiến địa danh An Lộc xếp hàng đầu trong những trang quân sử thế giới như Stalingrad, Guernica, Arden, Berlin, Tobrak và cả Điện Biên Phủ, về mức độ giao tranh ác liệt, sự tàn phá bởi bom đạn nhưng tận tuyệt nhất vẫn là thảm họa chiến tranh, đối với ngàn vạn thường dân bị kẹt trong thành phố, không di tản được. Sau này, những nạn nhân may mắn còn sống sót khi tàn cơn binh lửa, ai nấy đều cả quyết rằng, sở dĩ họ thoát chết, đều

do Trời Phật thiêng liêng che chở, bảo hộ, nên đã không bị chết tập thể oan khiên, mà đao phủ thủ, chính là bộ đội miền Bắc vì bị tuyên truyền đầu độc từ lúc mới tập ăn, tập nói, nên coi ai cũng là ngục, là kẻ thù. Chiến tranh bắt buộc phải hủy diệt đối phương, để đạt chiến thắng nhưng sự kiện quân Bắc Việt, tập trung hỏa lực, phóng vào các khu vực thường dân như nhà thờ, trường học, nhất

